TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 20-4-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Điền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Chí Thân

2. Ông Đoàn Văn Chương.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Mai Thùy Dung - Là Thư ký Toà án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Hải - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST - HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Ngô Văn D; sinh ngày 18/01/1991; tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Khu H, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Đ1, sinh năm 1963 và bà Đinh Thị H (đã chết); vợ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1993 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q, có mặt.

- Người chứng kiến:

1/ Anh Bùi Văn C, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn 5, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Quang D, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn 7, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 25 phút ngày 21 tháng 12 năm 2020 tại khu H, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Công an thị xã Q kiểm tra và phát hiện ở túi áo khoác bên trái Ngô Văn D đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, bên trong chứa 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín 02 đầu chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục. D khai đây là ma túy loại "đá" D mua của một người đàn ông không quen biết tại phường N, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh với giá 300.000đồng để sử dụng. Việc bắt giữ D có sự chứng kiến của ông Bùi Văn C và Nguyễn Quang D ngoài ra thu giữ của D 01 xe mô tô BKS 14K4 - 8945 nhãn hiệu Suzuki Viva 110 và giấy đăng ký xe; 01 điện thoại Iphone 5s màu bạc đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 104 ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Ngô Văn D là ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng 0,319 gam.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bản thân sử dụng chất ma túy từ năm 2019, khoảng 09 giờ ngày 21/12/2020, D đi đến khu vực phường N, thành phố U mua ma túy của một người đàn ông khoảng 30 tuổi với số tiền 300.000đồng, trên đường về đến khu vực phường Đ, thị xã Q thì bị Công an kiểm tra thu giữ.

(Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất). Quá trình điều tra Ngô Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội mình.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSQY ngày 02/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q - tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Ngô Văn D về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý* " theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Văn D từ 15 đến 18 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/12/2020. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Q; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như phần *"nội dung vụ án"* đã nêu. Bị cáo xác định hành vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian địa điểm xảy ra vụ án; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 21/12/2020; Biên bản niêm phong vật chứng; Bản ảnh vật chứng; Kết luận giám định số 104/KLGĐ ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, cũng như lời khai của người chứng kiến anh Bùi Văn C và anh Nguyễn Quang D, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ để khẳng định: Vào hồi 09 giờ 25 phút ngày 21/12/2020, tại khu H, phương Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Ngô Văn D đã tàng trữ trái phép 0,391 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an thị xã Q phát hiện bắt quả tang thu giữ vất chứng.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của Ngô Văn D đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý* " được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh đã quy kết đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý. Không những thế nó còn ảnh hưởng rất xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại

địa phương. Hiện nay vấn nạn ma túy đã trở thành hiểm họa, khi đã nghiện chất ma túy nó gây ra ảo giác rất mạnh, làm thay đổi tâm sinh lý rất dễ kích thích làm cho người sử dụng không thể kiểm soát được hành vi, luôn hoang tưởng, nặng hơn sẽ mắc chứng tâm thần. Trong nhiều năm qua nhà nước ta đặc biệt quan tâm đến việc giải quyết tệ nạn nghiện chất ma tuý và tìm mọi biện pháp nhằm loại bỏ tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội. Đồng thời cũng nghiêm trị những người có hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma tuý. Bị cáo là người đã trưởng thành, hiểu rõ tác hại của chất ma tuý, nhưng do thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện, ham chơi đua đòi nên đã lao vào con đường nghiện chất ma tuý rồi dẫn đến phạm tội.

Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới tương xứng đúng mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xét: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, chưa có tiền án, tiền sự, nhận thức được sai phạm của mình. Nên HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng trong chính sách hình sự của pháp luật nhà nước ta đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, quyết tâm sữa chữa lỗi lầm trở thành người lương thiện.

[4] Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền để sung quỹ nhà nước. Nhưng cũng xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng. Nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong số 104/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong có chứa 0,34 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định, đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối tượng bán ma túy cho D. Quá trình điều tra chưa xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự;

-Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Ngô Văn D 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/12/2020.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 104/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong có chứa 0,34 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định, (tình trạng như biên như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Q và Thi hành án dân sự thị xã Q ngày 05/4/2021).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Ngô Văn D phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ vào Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TX Q;
- Bị cáo;
- Lưu HS + VP + THA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Văn Điền